

BỘ NỘI VỤ
TRUNG TÂM LAO ĐỘNG
NGOÀI NƯỚC

Số: 69/TTLĐNN-TCLĐ
V/v thông báo danh sách người lao động
xuất cảnh đi làm việc tại Hàn Quốc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Sở Nội Vụ

Trung tâm Lao động ngoài nước trân trọng thông báo đến quý Sở danh sách người lao động xuất cảnh vào ngày 02/02/2026 (*danh sách kèm theo*). Để công tác tổ chức xuất cảnh được thực hiện đúng kế hoạch, tuân thủ các quy định, Trung tâm Lao động ngoài nước trân trọng đề nghị quý Sở phối hợp thông báo đến người lao động những nội dung như sau:

1. Kế hoạch tổ chức xuất cảnh:

1.1. Kế hoạch tổ chức xuất cảnh:

- Thời gian hướng dẫn thủ tục xuất cảnh: **07h30**

1.2 Địa điểm tập trung và khám sức khỏe

- **Địa điểm tập trung làm thủ tục xuất cảnh, khám sức khỏe và xét nghiệm: Khách sạn Khăn Quàng Đỏ - số 94 ngõ 189 đường Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội.**

Nội dung khám: Xét nghiệm Giang mai, chất gây nghiện, chẩn đoán thai sản (đối với nữ), chụp X-Quang tim phổi.

- Đối với nội dung chụp X-Quang tim phổi chỉ thực hiện đối với người lao động có thời gian kể từ khi khám sức khỏe tại khóa học định hướng đến ngày xuất cảnh : trên 03 tháng;

- Tiền khám sức khỏe: chụp X-Quang tim phổi: 65.000 đồng, xét nghiệm Giang mai: 60.000 đồng; xét nghiệm chất gây nghiện: 150.000 đồng, chẩn đoán thai sản: 30.000 đồng. Người lao động nộp tiền khám sức khỏe trực tiếp cho bệnh viện khám sức khỏe (cán bộ bệnh viện hướng dẫn thủ tục khám sức khỏe chi Tú, số điện thoại: 097.760.2525)

- Người lao động có nhu cầu đặt phòng ở liên hệ với Khách sạn Khăn Quàng Đỏ theo số điện thoại: 024.3723.6727 để được hỗ trợ.

2. Người lao động cần chuẩn bị khi đến tập trung xuất cảnh:

- **Mang theo các loại giấy tờ sau:**

+ 01 Giấy xác nhận ký quỹ; 01 bản Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc tại Hàn Quốc; 01 bản Hợp đồng ký quỹ.

+ 04 ảnh kích thước 3cmx4cm, bút bi, 01 điện thoại smart phone có sử dụng sim 3G hoặc 4G.

+ Giấy tờ mang theo để mở tài khoản ngân hàng tại Hàn Quốc: Căn cước công dân (bản gốc và 02 bản photocopy có chứng thực); 02 bản photocopy Hộ chiếu; 03 hợp đồng ký giữa doanh nghiệp Hàn Quốc với người lao động; **thông tin**

về mã số thuế cá nhân (người lao động có thể đăng ký mã số thuế cá nhân theo hình thức trực tuyến tại trang thông tin điện tử của Tổng cục thuế).

- **Nộp cho Trung tâm Lao động ngoài nước (các khoản thu hộ) như sau:**

+ Phí soi chiếu an ninh tại sân bay Nội Bài: 10,5 USD gồm 1,5 USD tiền phí dịch vụ soi chiếu an ninh tại sân bay Nội Bài và 9 USD tiền tăng phí dịch vụ hành khách tại sân bay quốc tế Nội Bài áp dụng từ ngày 01/01/2015 (quy đổi theo tỷ giá do hãng hàng không thông báo vào ngày lao động xuất cảnh);

+ Người lao động nộp bù hoặc được Trung tâm Lao động ngoài nước hoàn trả tiền chênh lệch vé máy bay theo tỷ giá giữa thời điểm nộp tiền và thời điểm xuất cảnh (nếu có).

+ Tham gia Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước: 100.000 đồng

+ Chi phí tổ chức xuất cảnh: 90.000 đồng

- **Nộp cho đơn vị cung cấp đồng phục xuất cảnh:** trang phục (mùa đông): 295.000 đồng

Trung tâm thu tiền bằng hình thức chuyển khoản: người lao động nộp các khoản tiền xuất cảnh theo hướng dẫn tại link sau: : <https://zalo.me/g/wiautn297>

Thời gian hoàn thành việc nộp tiền: trước 14h00 ngày 30 tháng 01 năm 2026

Lưu ý: Trường hợp người lao động đã nộp tiền nhưng không xuất cảnh vì các lý do khác nhau, đề nghị đến trụ sở Trung tâm Lao động ngoài nước – số 1 Trịnh Hoài Đức – Ô Chợ Dừa – Hà Nội để nhận lại các khoản tiền đã nộp (nếu có) trong ngày 03/02/2026.

- **Các khoản tiền nộp tại Hàn Quốc:** người lao động mang theo khoảng 500 USD để mua bảo hiểm rủi ro và bảo hiểm hồi hương;

3. Một số nội dung khác

- Người lao động được mang tối đa 23kg hành lý ký gửi và 10kg hành lý xách tay khi xuất cảnh; **tuyệt đối không được mang các loại lương thực và thực phẩm được làm từ thịt, thủy hải sản, các loại rau, củ, quả và các loại hàng hóa bị Hàn Quốc cấm mang theo khi nhập cảnh và không được vận chuyển theo quy định của các hãng hàng không.** Trung tâm Lao động ngoài nước sẽ kiểm tra hành lý của người lao động tại nơi tập trung xuất cảnh, nếu phát hiện mang các hàng hóa thuộc danh mục bị cấm nêu trên, sẽ tạm dừng xuất cảnh, xử lý theo quy định.

- Trang phục khi tập trung thực hiện thủ tục xuất cảnh: yêu cầu người lao động mặc quần dài tối màu, đi giày thể thao; áo và mũ đồng phục được phát tại điểm tập trung.

- Trước khi xuất cảnh, người lao động không nên tổ chức liên hoan, chia tay; không nên tham gia các hoạt động tập trung đông người do **thời gian gần đây, một số trường hợp người lao động liên hoan chia tay, bị tai nạn dẫn đến không đủ điều kiện xuất cảnh bị chủ sử dụng lao động hủy hợp đồng.**

- Để tránh trường hợp người lao động sau khi nhập cảnh Hàn Quốc, phải về nước vì lý do kết quả xét nghiệm dương tính với chất gây nghiện, **đề nghị quý Sở**

khuyến cáo người lao động trước thời gian xuất cảnh (khoảng 3-4 ngày) không sử dụng các loại thuốc có thành phần là Codein, Scopolamin, các hoạt chất có trong cây thuốc phiện, bao gồm các loại thuốc sau đây: thuốc ho, thuốc giảm đau, thuốc chống say tàu xe, thuốc đi ngoài, thuốc chống nôn.

- Sau khi nhập cảnh phải tuyệt đối tuân thủ các quy của cơ quan chức năng Hàn Quốc, trong trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của Hàn Quốc và có thể bị yêu cầu về nước.

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Sở./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc TT (để b/c)
- Lãnh đạo TT;
- P.TCKT, P.ĐT, VP (để t/h);
- P.QL và HTLĐ (để nhắn tin);
- Lưu: VT, TCLĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Ngọc Lan



DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG XUẤT CẢNH NGÀY 02/02/2026
(Kèm theo Công văn số 69/TTLĐNN-TCLĐ ngày 28/01/2026 của Trung tâm Lao động ngoài nước)

Stt	Thẻ tên	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Ngành	Số báo danh	Đăng ký dự tuyển	Ghi chú (Theo đơn vị tỉnh/tp sau ngày 01/7/2025)
1	AG-1	Cao Văn Đức	07/01/1997	Nam	Nông nghiệp	0082025C50202127	Thanh Hóa	Thanh Hóa
2	AG-2	Lưu Văn Nghĩa	18/11/2001	Nam	Nông nghiệp	0082023C50531883	Bắc Giang	Bắc Ninh
3	AG-3	Trương Thị Vị	02/02/1994	Nữ	Nông nghiệp	0082023C50533035	Thanh Hóa	Thanh Hóa
4	AG-4	Hà Văn Khoa	13/12/1993	Nam	Nông nghiệp	0082023C50533266	Thanh Hóa	Thanh Hóa
5	AG-5	Phạm Văn Lưu	21/09/1999	Nam	Nông nghiệp	0082023C50533427	Thanh Hóa	Thanh Hóa
6	AG-6	Vi Thị Phương	09/08/1995	Nữ	Nông nghiệp	0082023C50533831	Nghệ An	Nghệ An
7	AG-7	Lê Xuân Quế	18/06/1989	Nam	Nông nghiệp	0082023C50533447	Thanh Hóa	Thanh Hóa
8	AG-8	Đinh Thị Bích Thoa	18/12/1998	Nữ	Nông nghiệp	0082024C50372226	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
9	AG-9	Lương Bún Mơ	28/08/2000	Nữ	Nông nghiệp	0082024C50371652	Nghệ An	Nghệ An
10	AG-10	Tần Phùng Thọ	14/11/2000	Nam	Nông nghiệp	0082025C50200115	Hà Giang	Tuyên Quang
11	AG-11	Vi Tiến Thành	16/03/2000	Nam	Nông nghiệp	0082023C50533314	Thanh Hóa	Thanh Hóa
12	AG-12	Bùi Tiến Thứ	25/03/1996	Nam	Nông nghiệp	0082023C50533409	Thanh Hóa	Thanh Hóa
13	AG-13	Chu Văn Tuấn	23/08/1995	Nam	Nông nghiệp	0082023C50531818	Bắc Giang	Bắc Ninh
14	AG-14	Phạm Bá Thống	05/01/2001	Nam	Nông nghiệp	0082023C50533253	Thanh Hóa	Thanh Hóa
15	AG-15	Bùi Văn Sơn	09/06/1995	Nam	Nông nghiệp	0082023C50535745	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
16	AG-16	Lê Văn Duẩn	09/02/1992	Nam	Nông nghiệp	0082023C50533300	Thanh Hóa	Thanh Hóa

17	AG-17	Hà Đức Thuyền	17/11/1997	Nam	Nông nghiệp	0082023C50531311	Phú Thọ	Phú Thọ
18	AG-18	Vi Văn Châu	16/01/1998	Nam	Nông nghiệp	0082023C50533901	Nghệ An	Nghệ An
19	AG-19	Đặng Văn Khiêm	04/05/2000	Nam	Nông nghiệp	0082025C50200637	Tuyên Quang	Tuyên Quang
20	AG-20	Hà Văn Hùng	23/10/1995	Nam	Nông nghiệp	0082023C50533064	Thanh Hóa	Thanh Hóa
21	AG-21	Vũ Văn Tường	25/09/1997	Nam	Nông nghiệp	0082023C50533263	Thanh Hóa	Thanh Hóa
22	FI-1	Lê Văn Chiến	10/05/1990	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353637	Nghệ An	Nghệ An
23	FI-2	Trần Văn Thành	11/01/1990	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50358609	Bình Định	Gia Lai
24	FI-3	Đỗ Thành Tín	27/10/1996	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50358449	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
25	FI-4	Lê Văn Công	15/02/1987	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50352762	Thanh Hóa	Thanh Hóa
26	FI-5	Trịnh Văn Dẫn	03/07/1992	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50352279	Thanh Hóa	Thanh Hóa
27	FI-6	Trần Đức Thịnh	18/03/1994	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353128	Thanh Hóa	Thanh Hóa
28	FI-7	Nguyễn Đình Lực	26/10/1993	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353754	Nghệ An	Nghệ An
29	FI-8	Nguyễn Văn Trường	23/07/1988	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50352460	Thanh Hóa	Thanh Hóa
30	FI-9	Phan Văn Hoàng	03/10/2004	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50350975	Ninh Bình	Ninh Bình
31	FI-10	Hoàng Văn Cường	05/03/1988	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353898	Nghệ An	Nghệ An
32	FI-11	Nguyễn Tiến Tân	06/02/1987	Nam	Ngư nghiệp	0082023C50544839	Hà Tĩnh	Hà Tĩnh
33	FI-12	Trần Vỹ	01/01/1991	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50358367	Quảng Ngãi	Quảng Ngãi
34	FI-13	Trương Văn Giang	16/05/2005	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50352469	Thanh Hóa	Thanh Hóa
35	FI-14	Lê Minh Hồng	13/10/2005	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50350954	Ninh Bình	Ninh Bình

36	FI-15	Võ Hoàng Hiếu	26/09/2000	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50351252	Nghệ An	Nghệ An
37	FI-16	Lê Doãn Minh	16/06/1991	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50352628	Thanh Hóa	Thanh Hóa
38	FI-17	Lê Xuân Hải	03/02/1987	Nam	Ngư nghiệp	0082023C50542077	Thanh Hóa	Thanh Hóa
39	FI-18	Hoàng Văn Hải	06/04/1992	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50351940	Thanh Hóa	Thanh Hóa
40	FI-19	Nguyễn Văn Bình	05/07/1987	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353088	Thanh Hóa	Thanh Hóa
41	FI-20	Lê Quốc Khánh	02/09/2003	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50357496	Quảng Trị	Quảng Trị
42	FI-21	Phạm Thị Yến Nhi	29/03/2002	Nữ	Ngư nghiệp	0082024C50356848	Quảng Bình	Quảng Trị
43	FI-22	Tô Thị Mai Xuân	28/11/2004	Nữ	Ngư nghiệp	0082024C50358186	Quảng Nam	Đà Nẵng
44	FI-23	Hồ Xuân Minh	12/02/1994	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353648	Nghệ An	Nghệ An
45	FI-24	Vũ Văn Oanh	19/10/1992	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50352610	Thanh Hóa	Thanh Hóa
46	FI-25	Trần Văn Hiếu	13/11/2003	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50350944	Ninh Bình	Ninh Bình
47	FI-26	Lê Minh Phùng	01/01/2005	Nam	Ngư nghiệp	0082024C50353071	Thanh Hóa	Thanh Hóa

9